

Số: 265/CL-HC

Quận 4, ngày 02 tháng 10 năm 2023

**THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU
NĂM HỌC 2023 – 2024**

Thực hiện Công văn số 2137/UBND-KT ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về việc thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023 - 2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 4,

Thực hiện Công văn số 746/GDD-TV ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023 - 2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Quận 4,

Căn cứ kết quả lấy ý kiến của Cha mẹ học sinh về các khoản thu trong năm tại cuộc họp Cha mẹ học sinh đầu năm học 2023 - 2024, Trường THCS Chi Lăng thông báo về các khoản thu năm học 2023 - 2024 như sau:

1. Bảo hiểm Y tế năm 2024: 680.400 đồng (12 tháng). Thực hiện theo Luật BHYT.
2. Bảo hiểm tai nạn: 30.000 đồng (12 tháng). Tự nguyện.

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu	Ghi chú
I. Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa				
1	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày	đồng/học sinh/tháng	170.000	Thu các lớp học 2 buổi/ngày
2	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ	đồng/học sinh/tháng	80.000	Chỉ thu các lớp học tăng cường Tiếng Anh
3	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ	đồng/học sinh/tháng/ môn	100.000	Chỉ thu nếu học sinh có đăng ký tham gia Câu lạc bộ
4	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	đồng/học sinh/tháng	80.000	Các lớp có học kỹ năng sống
5	Tiền tổ chức Giáo dục Stem	đồng/học sinh/tháng	100.000	Các lớp có học STEM
6	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	đồng/học sinh/tháng	110.000	Lớp thường
	- Lớp 4 tiết/tháng			
	- Lớp 8 tiết/tháng		220.000	

II. Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án				
7	Tiền tổ chức lớp tin học Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Tp phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”.	đồng/học sinh/tháng	95.000	Khối 6 học theo chương trình ICDL của EMG
			40.000	Khối 7, 8 học chương trình IC3
III. Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú				
8	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	đồng/học sinh/tháng	195.000	Nếu học sinh có tham gia bán trú
9	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	đồng/học sinh/năm	200.000	Nếu học sinh có tham gia bán trú
IV. Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh				
10	Tiền mua sắm đồng phục học sinh	đồng/học sinh/bộ	400.000	Tính thực tế theo nhu cầu
11	Học phẩm (giấy kiểm tra, thẻ học sinh, sổ thông báo, sổ liên lạc)	đồng/học sinh/năm	50.000	Thu toàn trường
12	Tiền suất ăn trưa bán trú	đồng/học sinh/ngày ăn thực tế	35.000	Nếu học sinh có tham gia bán trú
13	Tiền nước uống	đồng/học sinh/tháng	10.000	Thu toàn trường
15	Tiền khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm sổ khám sức khỏe)	đồng/học sinh/năm	50.000	Sẽ thu theo thực tế
16	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	đồng/học sinh/tháng	35.000	Chỉ thu các lớp có sử dụng máy điều hòa
17	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số EnetViet	đồng/học sinh/năm	135.000	Thu toàn trường

Nơi nhận:

- Phòng GD và ĐT;
- HT, PHT;
- Đoàn thể trong nhà trường;
- Kế toán, thủ quỹ;
- Phổ biến Công thông tin của trường, bản tin;
- Lưu: VT, KT.

